

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 31/3/2021

V/v tranh chấp: “Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thanh Trúc

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Lý Hồng Hạnh

2/ Ông Phan Thanh Dũng

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Phúc Hưng, Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2021/QĐXX-ST ngày 16 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

*\*Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1987

*\*Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Thanh H trình bày:*

Tôi và L tự tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai vào ngày 16/5/2013. Sống với nhau hạnh phúc được thời gian đầu, càng về sau chúng tôi bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do hai bên bất đồng quan điểm, thường xuyên có những suy nghĩ trái ngược nhau. Vì thương con nên tôi cũng cố gắng chịu đựng và cho qua, mong hàn gắn

hạnh phúc. Nhưng không đạt kết quả, vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2020. Nay tôi không còn tình cảm vợ chồng nên yêu cầu ly hôn với Nguyễn Thị L.

- Về con chung: có 01 con chung là Nguyễn Thanh L1, sinh ngày 20/8/2014. Tôi đang trực tiếp nuôi con, khi ly hôn tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi các cháu, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

*Bị đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:*

Tôi thống nhất với phần trình bày của anh H về quan hệ hôn nhân, về nguyên nhân mâu thuẫn và đồng ý ly hôn. Do bận đi làm xa nên đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

- Về con chung: đồng ý giao cháu Nguyễn Thanh L1, sinh ngày 20/8/2014 cho anh H nuôi dưỡng.

- Tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

***Tại phiên tòa sơ thẩm:*** Nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày. Bị đơn vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Nguyễn Thị L yêu cầu vắng mặt nên theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử vắng mặt chị L.

[2] Về hôn nhân: anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị L sống chung với nhau từ năm 2013, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Tại phiên tòa, anh H vẫn giữ yêu cầu ly hôn với chị L, tuy chị L vắng mặt nhưng có văn bản thể hiện chị L cũng đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, anh H và chị L đều thống nhất nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ vợ chồng không cùng quan điểm, thường xuyên mâu thuẫn, từ đó tình cảm vợ chồng rạn nứt, hai người đã chọn sống ly thân từ đầu năm 2020, trong thời gian này, vợ chồng không có động hành gắn lại hôn nhân, cùng nhau xây dựng gia

đình hạnh phúc để nuôi dạy con chung, anh chị không tha thiết đoàn tụ, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của anh H là có căn cứ xem xét.

[3] Về con chung: anh H và chị L có 01 con chung là Nguyễn Thanh L1, sinh ngày 20/8/2014. Anh H có nguyện vọng được nuôi cháu L1 và chị L cũng đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Nguyễn Thanh H được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

- Về con chung: giao cháu Nguyễn Thanh L1 (nam), sinh ngày 20/8/2014 cho anh Nguyễn Thanh H nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho chị Nguyễn Thị L, không ai có quyền cản trở chị L thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: anh Nguyễn Thanh H phải nộp 300.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 016128 ngày 15/01/2021 của Thi hành án dân sự huyện Thới Lai thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*Nơi nhận:*

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thanh Trúc**